

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về sử dụng tạm thời
một phần lòng đường; lề đường - hè phố trong đô thị
không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 31 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị và Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 về Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về sử dụng tạm thời một phần lòng đường; lề đường - hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành văn bản.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ

chức; Hộ gia đình và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Về việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường; lề đường - hè phố
trong đô thị không vì mục đích giao thông trên địa bàn tỉnh Khánh
Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2011/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 01 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về

a) Việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường; lề đường, hè phố, vỉa hè (sau đây gọi là hè phố) trong đô thị không vì mục đích giao thông.

b) Quản lý nhà nước về việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông.

2. Đối tượng áp dụng quy định này là các tổ chức, cá nhân sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa không vì mục đích giao thông và các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông

1. Phần lòng đường của các tuyến đường được phép sử dụng phải kẻ vạch hoặc có biển báo hiệu để phân biệt với phần lòng đường dành cho các loại phương tiện tham gia giao thông. Phần hè phố được phép sử dụng phải kẻ vạch để phân biệt phần hè phố dành cho người đi bộ trên cơ sở đo đạc khảo sát chi tiết đối với từng tuyến đường, từng tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có nhu cầu sử dụng.

Việc kẻ vạch hoặc lắp đặt hiệu biển báo hiệu để phân biệt với phần lòng đường dành cho các loại phương tiện tham gia giao thông do đơn vị đang trực tiếp quản lý đường bộ thực hiện.

2. Việc sử dụng tạm thời lòng đường trên các tuyến đường, đoạn đường không vì mục đích giao thông phải bảo đảm yêu cầu sau:

a) Không làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông; bảo đảm giao thông thông suốt;

b) Không được cắm cọc, chằng dây, rào chắn dưới lòng đường, trên hè phố; không cản trở lối đi cho người đi bộ khi sang đường;

c) Kích thước giới hạn của lòng đường: Chỉ cho phép sử dụng lòng đường không vì mục đích giao thông khi bề rộng tối thiểu của phần lòng đường còn lại để sử dụng cho một làn xe lớn hơn hoặc bằng 3,5m.

- Đối với đường 2 chiều:

+ Chỉ được phép sử dụng lòng đường không vì mục đích giao thông ở cả hai bên đường khi bề rộng lòng đường lớn hơn hoặc bằng 14m;

+ Chỉ được phép sử dụng lòng đường không vì mục đích giao thông ở một bên đường khi bề rộng lòng đường lớn hơn hoặc bằng 10,5m.

- Đối với đường một chiều: Chỉ được phép sử dụng lòng đường không vì mục đích giao thông một bên phía bên phải chiều xe chạy khi bề rộng lòng đường lớn hơn hoặc bằng 7,5m.

3. Việc sử dụng tạm thời hè phố trên các tuyến đường, đoạn đường không vì mục đích giao thông phải bảo đảm yêu cầu sau:

a) Hè phố được sử dụng tạm thời không vì mục đích giao thông phải có bề rộng lớn hơn hoặc bằng 3 mét, phần hè phố còn lại sử dụng cho người đi bộ tối thiểu không được nhỏ hơn 1,5 mét.

b) Không được sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông tại khu vực các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau:

- Trụ sở các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, trường học và các đơn vị lực lượng vũ trang.

- Các cơ sở tôn giáo (tổ chức tôn giáo, đình, chùa, đền thờ, thánh thất, nhà thờ...).

- Các khu vực công viên, tượng đài; công trình công cộng, di tích lịch sử, văn hoá.

c) Không được sử dụng lòng đường, hè phố vào mục đích không phải giao thông tại các vị trí sau:

- Các đoạn đường cong và gần đầu dốc tầm nhìn bị che khuất;

- Trên cầu, gầm cầu vượt;

- Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường;

- Nơi đường giao nhau và trong phạm vi 5 mét tính từ mép đường giao nhau;

- Nơi dừng của xe buýt;

- Trong phạm vi an toàn của đường sắt.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ TRONG ĐÔ THỊ KHÔNG VÌ MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Điều 3. Những trường hợp được sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông

1. Sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị:

- a) Làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng tạm thời để phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân.

b) Làm nơi tập kết tạm thời để trung chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng, sửa chữa công trình.

c) Làm nơi tập kết tạm thời để vật tư, thiết bị phục vụ nhu cầu thi công hạ tầng kỹ thuật.

d) Đào, lấp lòng đường, hè phố trong đô thị để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật.

đ) Bố trí kiốt tạm thời, lắp đặt tạm thời các biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông.

2. Sử dụng tạm thời một phần hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân.

3. Sử dụng tạm thời hè phố làm nơi phục vụ cưới, hỏi; lễ tang.

Điều 4. Trường hợp sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố để làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân phải bảo đảm các nguyên tắc quản lý và sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vi phạm mục đích giao thông quy định tại Điều 2 Quy định này và các quy định sau:

1. Các vị trí để xe đạp, xe gắn máy, mô tô tạm thời trên hè phố phải nằm phía bên ngoài của hè phố, cách mép đường 0,2 mét.

Xe đạp, xe gắn máy, mô tô phải xếp thành hàng song song, chéo tối đa 45 độ, đầu xe quay ra phía lòng đường theo hướng chiều xe chạy.

2. Các vị trí, khu vực đỗ ô tô tạm thời dưới lòng đường phải nằm sát mép ngoài hè phố.

Ô tô đỗ phải xếp thành hàng song song, chéo tối đa 45 độ, đầu xe quay ra phía lòng đường theo hướng chiều xe chạy.

3. Hè phố sử dụng tạm thời làm nơi kinh doanh, buôn bán phải nằm phía bên trong hè phố và phải bảo đảm phần hè phố còn lại phía bên ngoài có bề rộng tối thiểu đủ cho người đi bộ.

Điều 5. Trường hợp sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố làm nơi tập kết tạm thời để trung chuyển hàng hóa, vật liệu xây dựng, sửa chữa công trình phải bảo đảm an toàn giao thông, giao thông không bị ách tắc; bảo đảm yêu cầu về vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và chỉ được

thực hiện trong các thời gian sau:

1. Buổi sáng: Từ 08 giờ 00 đến 10 giờ 30.
2. Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 30.
3. Buổi tối: Từ 22 giờ 00 đến 05 giờ sáng hôm sau.

Điều 6. Làm nơi tập kết tạm thời để vật tư, thiết bị phục vụ nhu cầu thi công hạ tầng kỹ thuật

Việc sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố để vật tư, thiết bị phục vụ nhu cầu thi công hạ tầng kỹ thuật phải bảo đảm an toàn giao thông, giao thông không bị ách tắc; bảo đảm yêu cầu về vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

Điều 7. Đào, lấp lòng đường, hè phố trong đô thị để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp lòng đường, hè phố để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật phải thực hiện đúng các quy định hiện hành về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn đô thị, vệ sinh môi trường và các nội dung cho phép trong giấy phép của cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Khi cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp lòng đường, hè phố để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật, cơ quan cấp giấy phép phải có các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông và hạn chế ảnh hưởng đến việc đi lại của người, phương tiện tham gia giao thông.

3. Tổ chức, cá nhân thi công công trình hạ tầng kỹ thuật có đào, lấp lòng đường, hè phố phải thực hiện việc hoàn công đúng theo giấy phép được cấp.

Điều 8. Sử dụng tạm thời một phần hè phố bố trí kiốt, biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông

Kiốt, biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định xét duyệt, chấp thuận; bảo đảm mỹ quan đô thị, không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao

thông.

Điều 9. Sử dụng tạm thời một phần hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán

1. Các điểm, vị trí, khu vực sử dụng một phần hè phố làm nơi kinh doanh buôn bán phải tuân thủ đúng yêu cầu tại Điều 2 Quy định này.

2. Các điểm, vị trí, khu vực sử dụng hè phố tạm thời để kinh doanh buôn bán phải nằm phía bên trong hè phố và kẻ vạch sơn giới hạn phần bề rộng tối đa được phép sử dụng.

Điều 10. Sử dụng tạm thời hè phố phục vụ cưới, hỏi; lễ tang

1. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời hè phố phục vụ cưới, hỏi; lễ tang không phải xin cấp phép nhưng phải thông báo với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức để được thỏa thuận và hướng dẫn về công tác tổ chức giao thông.

2. Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng tạm thời hè phố để tổ chức cưới, hỏi; lễ tang phải thực hiện việc giữ xe, đỗ xe theo quy định tại Điều 4 Quy định này.

Điều 11. Trình tự, thủ tục cấp giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vì mục đích giao thông

1. Thủ tục đề nghị cấp giấy phép:

a) Đơn đề nghị sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố vào mục đích không phải giao thông (theo mẫu kèm theo quy định này)

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép (trừ trường hợp sử dụng vào mục đích cưới, hỏi; lễ tang) do tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp phép tự thực hiện.

c) Các văn bản pháp lý liên quan phải có trong các trường hợp sau:

- Trường hợp thi công công trình hạ tầng kỹ thuật phải có bản sao Giấy phép xây dựng do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Trường hợp bố trí kiốt, biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông phải có văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm

quyền.

2. Thời gian giải quyết, thời hạn tối đa cấp phép, gia hạn cấp phép, số lần gia hạn

a) Đối với các trường hợp nêu tại Điều 5, 6: Thời gian giải quyết tối đa là 03 ngày (tính theo ngày làm việc) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Thời hạn cấp phép theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân. Không gia hạn giấy phép.

b) Đối với trường hợp nêu tại Điều 7, 8: Thời gian giải quyết tối đa là 10 ngày (tính theo ngày làm việc) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ.

c) Đối với trường hợp nêu tại Điều 10: Thời gian giải quyết trong 8 giờ làm việc.

d) Đối với trường hợp nêu tại Điều 4, 7, 9: Thời gian giải quyết tối đa là 10 ngày (tính theo ngày làm việc) kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ. Thời hạn cấp phép theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân nhưng không quá 12 tháng và gia hạn tối đa 01 lần.

Thời hạn cấp phép theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động kinh doanh dài hạn: Không quá 12 tháng và gia hạn tối đa 01 lần; đối với hoạt động quảng cáo, thi công ngắn hạn: Không quá 30 ngày và gia hạn tối đa 01 lần.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ CẤP GIẤY PHÉP

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang lập danh mục đường phố trong đô thị thuộc địa bàn quản lý được sử dụng tạm thời một phần vào mục đích không phải giao thông theo quy định tại Điều 36 của Luật Giao thông đường bộ và không trái với nội dung của Quy định này trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt. Các danh mục gồm có:

a) Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng.

b) Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân.

2. Danh mục đường phố trong đô thị được sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố vào mục đích không phải giao thông đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải công bố công khai và đồng thời qui định cụ thể về chỉ giới, vị trí được phép sử dụng và trình tự thủ tục cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố.

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Cam Ranh, thành phố Nha Trang có quy định riêng đối với các khu vực chợ, hội chợ, trung tâm thương mại trên nguyên tắc bảo đảm yêu cầu an toàn giao thông, giao thông nội bộ thông suốt; giao thông công cộng không bị ách tắc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo phòng Kinh tế và hạ tầng, Quản lý đô thị trong công tác quản lý, cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị vào mục đích không phải giao thông.

Riêng trường hợp đào, lấp lòng đường, hè phố trong đô thị để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật trên các tuyến đường bộ do ngành Giao thông vận tải quản lý thì thẩm quyền quản lý, cấp phép thuộc Sở Giao thông vận tải.

Điều 13. Đối với Sở Giao thông vận tải

Giám đốc Sở Giao thông vận tải quản lý và cấp phép đối với nội dung “Đào, lấp lòng đường, hè phố trong đô thị để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật” trên các tuyến đường trong tỉnh do Sở Giao thông vận tải quản lý.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, các lực lượng chức năng tại địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc sử dụng lòng đường, hè phố thuộc địa bàn quản lý đúng mục đích, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị; các trường hợp chiếm dụng, sử dụng trái phép phải kịp thời xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Sở Xây dựng, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Công thương, Sở Truyền thông - Thông tin có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan trong việc xét duyệt, bố trí kiốt, biển hiệu, biển quảng cáo, mái che, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông... thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

Điều 16. Công an tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải chỉ đạo, tăng cường lực lượng chuyên ngành thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 17. Sở Tài chính phối hợp với Cục trưởng Cục Thuế, Ủy ban nhân dân các huyện thị xã, thành phố, ngành Giao thông vận tải và các ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành biểu thu phí khi sử dụng một phần lòng đường, hè phố trong đô thị đối với các tổ chức kinh tế, hộ gia đình và cá nhân kinh doanh.

Điều 18. Sở Giao thông vận tải theo dõi, tổng hợp báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình tổ chức thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các ngành, các cấp có trách nhiệm phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Giao thông vận tải để chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Chiến Thắng

PHỤ LỤC 01

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG TẠM THỜI LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ
KHÔNG PHẢI VÌ MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.....

Tôi tên: Chức vụ:

Đại diện:(Cơ quan, đơn vị hoặc hộ gia đình)

Địa chỉ:

Số điện thoại:, số Fax:

Đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phốxem xét, cho phép được sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí:.....

.....

(có bản vẽ kèm theo)

Diện tích đề nghị sử dụng tạm thời: m². Trong đó:

Chiều dài: mét. Chiều rộng: mét.

Thời gian sử dụng: Từ ngày đến ngày:

Mục đích sử dụng :

Nếu được UBND huyện, thị xã, thành phố cho phép được sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí nêu trên, tôi xin cam kết chấp hành đúng các quy định của nhà nước.

Hồ sơ đính kèm:, ngày tháng năm

1).....

(Ký tên, đóng dấu)

2).....

3).....

Họ và tên

PHỤ LỤC 02

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN SỬ DỤNG TẠM THỜI LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ KHÔNG PHẢI VÌ MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

Tôi tên: Chức vụ:

Đại diện:(Cơ quan, đơn vị hoặc hộ gia đình)

Địa chỉ:

Số điện thoại:, số Fax:

Đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố xem xét, cho phép gia hạn sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí: theo Giấy phép số:/UBND ngày tháng năm 20..... của UBND huyện, thị xã, thành phố với diện tích đã sử dụng tạm thời: m².

Thời gian đề nghị gia hạn sử dụng: Từ ngày: đến ngày:

Mục đích sử dụng:

.....
.....
Nếu được UBND huyện, thị xã, thành phố gia hạn cho phép được sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí nêu trên, tôi xin cam kết chấp hành đúng các quy định của nhà nước...

Hồ sơ đính kèm:, ngày tháng năm

1)..... (Ký tên, đóng dấu)

2).....

3).....

Họ và tên

PHỤ LỤC 03

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
UBND (huyện, TX, TP)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ____/UBND

Nha Trang, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ KHÔNG PHẢI VÌ MỤC ĐÍCH GIAO THÔNG

Cho phép: Ông (bà).....

Đại diện:(Cơ quan, đơn vị hoặc hộ gia đình).....

Địa chỉ:

Số điện thoại: , số Fax:

Được sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí:

(có bản vẽ kèm theo)

Diện tích được sử dụng tạm thời:m². Trong đó:

Chiều dài: mét. Chiều rộng: mét.

Thời gian sử dụng: Từ ngày đến ngày:

Mục đích sử dụng:.....

.....
.....
Trong quá trình sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông tại vị trí nêu trên, yêu cầu Ông (bà) chấp hành đúng

các quy định của nhà nước.

Nơi nhận:

- ;
- ;
- ;
- Lưu:..... .

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký tên, đóng dấu)

Họ và tên

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

1. Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép.
2. Không được sang nhượng và tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải xin phép.
3. Khi giấy phép hết hạn, nếu còn nhu cầu sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông thì phải làm đơn đề nghị gia hạn.
4. Trường hợp mất giấy phép, phải có đơn có mất để xét cấp lại.
5. Xuất trình giấy phép cho các đoàn kiểm tra quản lý sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không phải vì mục đích giao thông hoặc cơ quan Nhà nước quản lý có chức năng.
6. Phải chấp hành các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn, vệ sinh công cộng và quy định sử dụng hè phố.

Nếu vi phạm các điều quy định trên, cá nhân và tổ chức xin phép cấp phép sử dụng sẽ bị thu hồi giấy phép và bị xử lý vi phạm theo quy định.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP ĐÀO, LẤP LÒNG ĐƯỜNG,
HÈ PHỐ TRONG ĐÔ THỊ ĐỂ THI CÔNG CÁC CÔNG TRÌNH
HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố
(hoặc Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa)

1. Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép (chủ đầu tư công trình):

.....

+ Địa chỉ:.....

+ Số điện thoại:, số Fax:.....

2. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình (hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình);

- Các căn cứ pháp lý có liên quan đến công trình;

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

a) Tên công trình:

- Địa điểm xây dựng: Nêu rõ lý trình vị trí đào, lấp lòng đường, vỉa hè thuộc tuyến đường liên quan cấp phép.

b) Quy mô công trình:

+ Nêu các thông số chính công trình;

+ Nêu kích thước vị trí đào, lấp lòng đường, vỉa hè;

+ Nêu giải pháp, kết cấu bồi hoàn nền, móng mặt đường, dải phân cách, vỉa hè.

c) Nêu biện pháp đảm bảo giao thông, an toàn giao thông trong quá trình thi công công trình:

d) Thời gian thi công công trình: ngày, kể từ ngày..... đến ngày.....

đ) Các nội dung khác:

4. Cam kết của chủ đầu tư:

Chủ đầu tư cam kết tự tháo dỡ hoặc di dời công trình không đòi bồi thường khi ngành giao thông có yêu cầu sử dụng nâng cấp, sửa chữa tuyến đường./.

....., ngày tháng năm

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN CẤP PHÉP ĐÀO, LẤP LÒNG ĐƯỜNG,
HÈ PHỐ TRONG ĐÔ THỊ ĐỂ THI CÔNG CÁC CÔNG TRÌNH
HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố
(hoặc Sở Giao thông vận tải Khánh Hòa)

1. Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân xin cấp phép (chủ đầu tư công trình):

.....

+ Địa chỉ:.....

+ Số điện thoại:, số Fax:.....

- Căn cứ giấy phép thi công đã cấp số.....;

- Lý do kéo dài thời gian thi công công trình;

- Đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố (hoặc
Sở GTVT Khánh Hòa) gia hạn thời gian thi công công trình.

Thời gian gia hạn ngày, kể từ ngày đến ngày...../.

....., ngày tháng năm

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 06

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
UBND (huyện, TX, TP)
(Hoặc Sở Giao thông vận tải)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nha Trang, ngày ... tháng ... năm ...

Số: ____/UBND (SGTVT/CP)

GIẤY PHÉP THI CÔNG

Công trình:

.....

Lý trình: **tên đường**

.....

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07/11/2005 của Bộ GTVT về việc ban hành hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004 của Chính phủ (Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 đã thay thế Nghị định số 186/2004/NĐ-CP nhưng Thông tư 13/2005/TT-BGTVT chưa được thay thế);

Căn cứ Quyết định số 04/2006/QĐ-BGTVT ngày 09/01/2006 của Bộ GTVT ban hành Quy định về bảo đảm an toàn giao thông khi thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 07/2000/TTLT-GTVT-BĐ ngày 11/12/2000 của Bộ GTVT & Tổng cục Bưu điện V/v Hướng dẫn xây dựng công trình thông tin bưu điện trong phạm vi bảo vệ công trình giao thông đường bộ (đối với công trình thông tin bưu điện);

Căn cứ văn bản số ngày tháng năm 20.....của
thỏa thuận (chấp nhận) quy hoạch (hoặc dự án);

Căn cứ văn bản số ngày tháng năm 20.....của
thỏa thuận (chấp nhận) thiết kế kỹ thuật công trình

Căn cứ Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình số..... ngày
..... tháng năm 20.....;

Xét Đơn đề nghị cấp phép đào, lấp lòng đường, hè phố kèm theo cam kết tự di dời và
không đòi bồi thường của chủ đầu tư số ... ngày tháng.... năm 20...;

1. Cấp cho: Tên tổ chức, cá nhân xin phép thi công (kèm theo địa chỉ, số điện thoại,
nếu có).

2. Được phép thi công công trình: (tên công trình) nằm trên đất dành cho đường bộ từ
lý trình đến lý trình.....(tên đường) theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật và tổ chức thi công được
duyet theo quyết định số ngày tháng năm 20.... Gồm các nội dung chính sau:

a/.....

b/.....

3. Các yêu cầu đảm bảo an toàn giao thông với các nội dung chính sau:

- Mang giấy phép này đến đơn vị quản lý đường bộ (Phòng Kinh tế hạ
tầng, Phòng Quản lý đô thị) nhận bàn giao mặt bằng hiện trường và tiến hành
thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ thiết kế tổ chức
thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn giao
thông khi thi công trên đất dành cho đường bộ. Sau khi nhận mặt bằng hiện
trường, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự
kiểm tra, kiểm soát của đơn vị quản lý đường bộ, Thanh tra giao thông và cơ
quan bảo vệ pháp luật;

- Khi thi công, nhà thầu không thực hiện công tác tổ chức giao thông, gây
mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; kinh phí thiệt hại đơn vị thi công
tự chịu, ngoài ra còn xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Các quy định ràng buộc khác về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do
thi công gây ra cũng như khi đường bộ có nhu cầu phải tự di dời và tự chịu kinh
phí.

- Khi thi công xong phải có biên bản bàn giao lại mặt bằng như nguyên
trạng ban đầu trường cho đơn vị quản lý đường bộ;

4. Thời hạn thi công: Giấy phép này có thời hạn từ ngày đến ngày..... quá thời hạn
quy định phải xin gia hạn.

Ghi chú: Trên đây là các nội dung cơ bản của mẫu giấy phép thi công(theo Công văn
số 161/CĐBVN-GT ngày 13/01/2006 của Cục Đường bộ Việt Nam), các địa phương

căn cứ từng công trình cụ thể mà trích dẫn căn cứ và quy định nội dung giấy phép cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Đơn vị được cấp giấy phép;
-
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
(Hoặc Giám đốc Sở GTVT)**

(Ký, ghi rõ họ tên)